

Biểu đồ giá



Thông tin cổ phiếu vào ngày 18/08/2010

Giá CP (đồng)	75,000
Số lượng niêm yết hiện tại	292,520,697
Số lượng CP đang lưu hành	292,008,407
Giá cao nhất trong 52 tuần	132,000
Giá thấp nhất trong 52 tuần	58,000
Thay đổi giá trong 3 tháng	-3.8%
Thay đổi giá trong 6 tháng	-6.8%
Thay đổi giá trong 12 tháng	-5.7%
Khối lượng CP giao dịch tự do	133,238,535
Giá trị giao dịch (triệu đồng)	39,588
(GTTB trong 5 ngày GD gần nhất)	
GT vốn hóa t.t (triệu đồng)	21,900,631
GT vốn hóa t.t (triệu USD)	1,153
Số lượng được phép sở hữu	143,335,142
Số lượng còn được phép mua	61,562,934
% sở hữu nước ngoài	27.95%
% giới hạn sở hữu nước ngoài	49%

Nguồn: HAG

Chỉ tiêu

Đơn vị: triệu đồng	2008	2009
Tổng tài sản	8,871,560	12,196,211
Nguồn vốn CSH	3,728,928	4,694,915
Doanh thu	1,880,744	4,365,309
Lợi nhuận trước thuế	1,006,158	1,743,504
Lợi nhuận sau thuế	700,305	1,188,853

Chỉ số	2008	2009
Khả năng thanh khoản		
Hệ số thanh toán hiện thời	1.78	2.03
Hệ số thanh toán nhanh	1.05	1.42
Khả năng sinh lời		
Lợi nhuận biên gộp	47.33%	45.97%
Lợi nhuận biên sau thuế	37.24%	27.23%
ROE	19.59%	28.11%
ROA	9.21%	11.29%
Hiệu quả hoạt động		
Vòng quay khoản phải thu	1.75	2.21
Vòng quay hàng tồn kho	0.61	1.16
Vòng quay tổng tài sản	0.25	0.41
Vòng quay vốn CSH	0.53	1.03

Nguồn: HAG

Chuyên viên phân tích - Nguyễn Thị Yến
(84 8) 3 8233299
yen.nt@hsc.com.vn

Mô hình dự báo lợi nhuận

	2008	% y/y	2009	% y/y
Tổng doanh thu (triệu đồng)	1,880,744	18%	4,365,309	132%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	1,006,158	16%	1,743,504	73%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	700,305	17%	1,188,853	70%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	53%		40%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	37%		27%	
EPS (đồng)	3,895		4,396	
BVPS (đồng)	20,738		17,359	
ROE	21%		27%	
PE (theo thị giá)				
PB (theo thị giá)				
	FY2010F	% y/y	FY2011F	% y/y
Tổng doanh thu (triệu đồng)	5,728,562	31%	7,647,506	33%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)	3,186,596	83%	4,159,758	31%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông cty mẹ	2,207,863	86%	2,882,128	31%
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	56%		54%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	39%		38%	
EPS (đồng)	7,548		8,789	
BVPS (đồng)	21,527		32,326	
ROE	38%		29%	
PE (theo thị giá)	9.9		8.5	
PB (theo thị giá)	3.5		2.3	

Nguồn: HAG, HSC ước tính

CTCP HOÀNG Anh Gia Lai (HAG - HoSE) – KQKD 6 tháng đầu năm & triển vọng năm 2010 theo đúng kế hoạch & sẽ dễ dàng vượt kế hoạch đề ra cho năm 2010.

- HAG đã vượt kế hoạch đề ra với lợi nhuận trước thuế 6 tháng đầu năm đã hoàn thành 52% kế hoạch năm đặt ra ban đầu là 2,681 tỷ đồng. Nhờ việc bán 11.75% cổ phần trong HAGL Land, HAG sẽ điều chỉnh tăng kế hoạch lợi nhuận trước thuế lên 3,000 tỷ đồng.
- HSC dự báo lợi nhuận trước thuế năm 2010 sẽ đạt 3,186 tỷ đồng và lợi nhuận thuần đạt 2,390 tỷ đồng, P/E dự phóng đạt 9.9 lần. Chúng tôi ưa chuộng HAG do đội ngũ lãnh đạo năng động, khả năng tiếp cận với các dự án và khả năng thực hiện dự án tốt.
- Với một lượng dự án lớn và các kế hoạch phát triển đầy tham vọng trong tương lai, công ty cần lượng vốn lớn và chúng tôi lo ngại một chút việc công ty có thể huy động vốn bằng cách nào. Và công ty có vẻ đã tìm ra những đối tác tốt và sẵn sàng bán cổ phần tại các công ty con trong tập đoàn thì sự lo ngại của chúng tôi đã phần nào giảm bớt.
- Trong 6 tháng cuối năm, các nhà đầu tư cần theo dõi sát việc triển khai của lĩnh vực hoạt động khai thác mỏ của HAG vì dự kiến mảng này sẽ bắt đầu đem lại lợi nhuận. Theo chúng tôi, HAG là một cổ phiếu nên nắm giữ trong dài hạn và trong khi công ty đang phát triển khá nhanh thì theo chúng tôi quản lý vẫn là yếu tố quan trọng nhất.

	6 tháng đầu năm 2009	6 tháng đầu năm 2010	% y/y	Kế hoạch năm 2010	% hoàn thành kế hoạch	2010 HSC dự báo	%y/y
Doanh thu thuần	2,047,854	2,380,911	16%	5,638,000	42%	5,728,562	31%
Giá vốn hàng bán	1,093,368	1,158,488	6%			2,870,924	22%
Lợi nhuận gộp	954,486	1,222,424	28%			2,857,638	42%
Doanh thu tài chính	35,559	428,155	1104%			1,120,731	462%
Chi phí tài chính	111,093	92,824	-16%			420,617	97%
Doanh thu tài chính thuần	-75,534	335,331				700,114	
Chi phí quản lý và bán hàng	122,165	154,211	26%			405,617	50%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	756,788	1,403,544	85%			3,152,136	82%
Lợi nhuận trước thuế	771,490	1,400,917	82%	2,681,000	52%	3,186,596	83%
Lợi nhuận sau thuế	536,728	907,896	69%	1,853,000	49%	2,207,863	86%
Tỷ suất lợi nhuận gộp	47%	51%				50%	
Tỷ suất lợi nhuận trước thuế	38%	59%		48%		56%	
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	26%	38%		33%		39%	

- Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm của HAG cao hơn kế hoạch đề ra, trong đó doanh thu đạt 2.38 nghìn tỷ đồng (tăng 16% so với cùng kỳ năm ngoái); lợi nhuận trước thuế đạt 1.4 nghìn tỷ đồng (tăng 82%), lần lượt hoàn thành 42% và 52% kế hoạch năm. So với cùng kỳ năm trước, HAG có mức tăng trưởng lợi nhuận trước thuế là 82% trong khi tăng trưởng doanh thu chỉ có 16% do doanh thu từ hoạt động tài chính trong 6 tháng đầu năm 2010 tăng.
- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản đạt 1.5 nghìn tỷ đồng (chiếm 64% tổng doanh thu, giảm 3.7% so với cùng kỳ năm trước), chủ yếu từ 3 dự án chính: Phú Hoàng Anh (giai đoạn 1), Hoàng Anh River View và Hoàng Anh An Tiến. Cho đến cuối Q2, HAG đã bán hết căn hộ trong những dự án này. Đối với dự án Hoàng Anh River View, công ty đã hoàn thành phần xây dựng và hiện đang tiến hành phân hoàn thiện. Các căn hộ trong dự án này sẽ được chuyển giao cho khách hàng vào Q4 năm 2010. Dự án Phú Hoàng Anh giai đoạn 1 và Hoàng Anh An Tiến vẫn trong giai đoạn xây dựng. Chi phí của HAG thấp hơn so với các doanh nghiệp cùng ngành khoảng 30% do công ty có quỹ đất sạch chi phí thấp và có chi phí xây dựng thấp. Tỷ suất lợi nhuận gộp mảng bất động sản của HAG trong 6 tháng đầu năm là 54%.
- Doanh thu từ các loại sản phẩm (bao gồm các sản phẩm gỗ và đá granit và các sản phẩm khác) tăng mạnh trong 6 tháng đầu năm 2010, đạt 548 tỷ đồng (cùng kỳ năm ngoái đạt 175 tỷ đồng), chiếm 23% trong tổng doanh thu (năm ngoái là 12%). Tỷ suất lợi nhuận gộp từ mảng này cũng tăng từ 29% trong năm 2009 lên 45.6% trong 6 tháng đầu năm 2010. Sau khi trao đổi với công ty, chúng tôi được biết doanh thu từ hoạt động này tăng lên là do HAG đã bán mảnh đất rộng 15,000m² tại Đà Nẵng. Tuy nhiên, công ty đã không cung cấp thêm chi tiết về việc bán mảnh đất này. Tỷ suất lợi nhuận gộp của HAG đã tăng từ 46% trong năm 2009 lên 51.3% trong 6 tháng đầu năm 2010.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính trong 6 tháng đầu năm cũng tăng mạnh lên 428 tỷ đồng từ mức 35.6 tỷ đồng trong cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính dẫn tới sự tăng mạnh doanh thu tài chính là lãi từ việc bán dự án resort ở Quy Nhơn và bán 2% cổ phần trong HAGL Land. Bên cạnh đó, nhờ có nguồn tiền mặt dồi dào từ phát hành trái phiếu chuyển đổi, lãi tiền gửi cũng tăng lên mức 45.7 tỷ đồng từ mức 12.4 tỷ đồng trong 6 tháng đầu năm trước. Trong khi đó, chi phí tài chính giảm nhẹ từ mức 111 tỷ đồng xuống còn 92.8 tỷ đồng. Theo đó, lợi nhuận thuần từ hoạt động tài chính đạt 335 tỷ đồng; tỷ suất lợi nhuận trước thuế ở mức cao, đạt 59% (cùng kỳ năm ngoái là 38%).
- Cho tới cuối Q2, tổng nợ vay của HAG đạt 4,317 tỷ đồng bao gồm 1,061 tỷ đồng vay ngắn hạn, 1,805 tỷ đồng vay dài hạn và 1,450 tỷ đồng nợ trái phiếu. Công ty sử dụng tiền vay nợ để tài trợ cho các dự án đang triển khai gồm: thủy điện, trồng cao su và bất động sản. Trong 6 tháng đầu năm, đầu tư dài hạn đã tăng từ 1,787 tỷ đồng lên 2,682 tỷ đồng, chủ yếu là đầu tư đất; Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tăng lên 2,416 tỷ đồng từ mức 1,751 tỷ đồng; hàng tồn kho tăng từ 2,792 tỷ đồng từ mức 2,214 tỷ đồng.
- Trong 6 tháng cuối năm, 650 tỷ đồng trái phiếu sẽ đáo hạn; tuy nhiên công ty đã có kế hoạch phát hành 1,100 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi kỳ hạn 1 năm cho Temasek, giá chuyển đổi là 67,000đ và sẽ phát hành 1,000 tỷ đồng trái phiếu thường trong tháng 8. Bên cạnh đó, HAG dự kiến phát hành thêm

19 triệu cổ phiếu mới cho các đối tác chiến lược với giá tối thiểu là 72,000đ/cp, tăng vốn điều lệ từ 2,925 tỷ đồng lên 3,115 tỷ đồng.

- Gần đây, HAG cũng đã công bố kế hoạch tái cơ cấu Tập đoàn HAGL thành một công ty mẹ với 5 công ty con tập trung vào 5 mảng kinh doanh chính. HAG dự kiến bán 10% cổ phần trong các công ty con cho các đối tác chiến lược và sau đó IPO thêm 20% cổ phần nữa. Tiếp đó, các công ty trong tập đoàn sẽ được niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán. Thời gian thực hiện sẽ là từ giờ cho tới năm 2014. Theo ban lãnh đạo công ty, HAG sẽ nắm dài hạn ít nhất 70% cổ phần trong các công ty con này.
- Với kế hoạch này, chúng tôi cho rằng HAG sẽ có một giải pháp hợp lý để tiếp cận vốn nhằm phát triển các dự án của mình. Theo ban lãnh đạo HAG, tổng vốn đầu tư cần thiết cho ngành cao su sẽ là 3,500 tỷ đồng; cho các dự án thủy điện là 6,300 tỷ đồng. 40% trong số vốn này sẽ từ vay ngân hàng và 60% còn lại sẽ từ phát hành trái phiếu và bán cổ phần tại các công ty con. Và với thương vụ với Temasek đã được thực hiện, thì điều này có thể thực hiện được.
- HAG chưa thực hiện bán quặng sắt trong 6 tháng đầu năm, do đó, chúng tôi không nắm được giá bán và chi phí vận chuyển. Cho tới nay, HAG mới chỉ khai thác 150,000 tấn quặng sắt từ một mỏ tại Gia Lai. Chúng tôi nhận thấy mảng khai thác mỏ của công ty diễn ra khá chậm. Công ty không có nhiều kinh nghiệm mặc dù các mỏ của công ty là mỏ lộ thiên, đòi hỏi ít vốn đầu tư và kinh nghiệm điều hành. Thách thức chính đối với công ty là làm thế nào để vận chuyển quặng tại những khu vực xa xôi hẻo lánh và làm sao để thực hiện theo đúng như thời gian đề ra. Từ những gì chúng tôi được biết thì HAG hiện tại đang tìm cách khai thác quặng tại những mỏ nhỏ tại Việt Nam và sau đó chuyển sang khai thác các mỏ tại Lào và Campuchia.
- Hiện tại, HAG đang khai thác một mỏ quặng sắt tại Gia Lai với 5 dây chuyền tuyển quặng với tổng công suất là 500,000 tấn/năm. HAG dự kiến lắp đặt 15 dây chuyền nữa với tổng vốn đầu tư khoảng 210 tỷ đồng để khai thác một mỏ quặng tại Kon Tum vào Q4/2010 và sau đó dự kiến triển khai khai thác hai mỏ tại Lào từ năm 2011. Theo kế hoạch, công ty sẽ

bán 400,000 tấn quặng sắt vào năm 2010, 1 triệu tấn vào năm 2011 và 1.5 triệu tấn trong năm 2012. HAG lựa chọn xuất khẩu quặng sắt cho các công ty thép của Trung Quốc vì các công ty này trả giá cao hơn từ 10-15% so với các công ty thép trong nước. Việc đưa các mỏ tại Lào đi vào hoạt động sẽ là nhân tố chính quyết định vận mệnh của mảng kinh doanh này kể từ năm 2011. Vẫn còn nhiều nghi ngại xung quanh tính khả thi của việc phát triển lĩnh vực này và do đó theo chúng tôi, tiềm năng phát triển của mảng này vẫn chưa được phản ánh vào giá cổ phiếu của HAG.

- HAG đã đặt kế hoạch doanh thu cho cả năm là 5,638 tỷ đồng (tăng 29%) và lợi nhuận trước thuế là 2,681 tỷ đồng (tăng 54%). Tuy nhiên, HAG dự kiến sẽ nâng kế hoạch lợi nhuận lên 3,000 tỷ đồng (tăng 72%) do việc bán tiếp 9.75% cổ phần trong HAGL Land, dự kiến đem lại tổng số tiền từ việc bán 11.75% cổ phần này là 1,200 tỷ đồng. Lợi nhuận từ việc bán cổ phần này dự tính khoảng 900 tỷ đồng, trong đó 200 tỷ đã được ghi nhận vào doanh thu từ hoạt động tài chính trong 6 tháng đầu năm, còn lại sẽ được ghi nhận vào 6 tháng cuối năm. Công ty cũng dự kiến ghi nhận 600 tỷ đồng từ việc bán quặng sắt cho Trung Quốc vào Q3.
- Dựa trên mô hình mới được cập nhật của mình, chúng tôi dự báo doanh thu thuần sẽ đạt 5,780 tỷ đồng (tăng 32%) dựa trên giả định là vào cuối năm 2010, HAG sẽ ghi nhận 90% doanh thu của dự án Phú Hoàng Anh (giai đoạn 1) và 100% doanh thu của dự án Hoàng Anh River View và 50% doanh thu của dự án Hoàng Anh An Tiến. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng giả định rằng HAG cũng sẽ bắt đầu ghi nhận doanh thu từ mảng kinh doanh khai thác mỏ và thủy điện trong năm nay. Doanh thu từ hoạt động tài chính dự báo tăng mạnh, đạt 1,121 tỷ đồng, chủ yếu xuất phát từ việc bán cổ phần HAGL Land và một số khoản đầu tư khác mà chúng tôi đã đề cập ở trên. Tuy nhiên, chúng tôi dự báo chi phí tài chính sẽ tăng lên 420 tỷ đồng trong năm 2010 do công ty phải trả lãi vay nhiều hơn do việc huy động thêm vốn thông qua vay nợ và phát hành trái phiếu. Theo đó, chúng tôi điều chỉnh tăng dự báo lợi nhuận thuần của HAG lên 2,390 tỷ đồng (tăng 85.7%) (cao hơn so với dự báo trước đây của chúng tôi là 2,171 tỷ đồng). Theo đó, tại mức giá hiện tại là 75,000đ và EPS dự phóng là 7,548đ thì P/E dự phóng đạt 9.9 lần.

SƠ LƯỢC VỀ CÔNG TY

BÁO CÁO CẬP NHẬT

Thứ tư, ngày 18 tháng 08 năm 2010

Báo cáo KQHĐKD năm (Đơn vị tính: triệu đồng)	2007	y/y%	2008	y/y%	2009	y/y%
Doanh thu thuần	1,588,031	207.08%	1,880,744	18.43%	4,365,309	132.11%
Giá vốn hàng bán	991,086	174.03%	990,632	-0.05%	2,358,547	138.09%
Lợi nhuận gộp	596,945	283.97%	890,113	49.11%	2,006,762	125.45%
Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính	356,788	-2589.88%	342,821	-3.91%	(14,049)	-104.10%
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	24,663	0.00%	200,461	712.80%	270,940	35.16%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	929,070	697.67%	1,032,472	11.13%	1,721,773	66.76%
Lợi nhuận từ các hoạt động khác	5,149	-349.27%	(26,314)	-611.03%	21,731	-182.58%
Lợi nhuận trước thuế	869,714	660.20%	1,006,158	15.69%	1,743,504	73.28%
Lợi nhuận sau thuế	622,344	660.25%	765,343	22.98%	1,286,899	68.15%
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	599,784	632.69%	700,305	16.76%	1,188,853	69.76%

Nguồn: HAG, HSC

Lịch sử hình thành và phát triển

- 1993** Xí nghiệp tự doanh Hoàng Anh - tiền thân của công ty được thành lập
- 2004** Khai trương HAGL Resort Qui Nhơn
- 2005** Khai trương HAGL Resort Đà Lạt
- 2006** Chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Hoàng Anh Gia Lai Khai trương HAGL Hotel Pleiku
- 2007** Khởi công dự án New Saigon, công trình thủy điện Dak-srong 2 và Dak-srong 2A....
- 2008** Tài trợ 19 triệu USD cho Chính phủ Lào, Nhận giấy phép đầu tư và phát triển 10,000 ha cao su tại Lào...
Niêm yết trên Hose

Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng và kinh doanh căn hộ cao cấp;
- Sản xuất và phân phối đồ gỗ;
- Xây dựng và kinh doanh khách sạn và resort;
- Trồng, chế biến các sản phẩm từ cây cao su;
- Đầu tư, khai thác thủy điện;
- Khai thác, chế biến khoáng sản

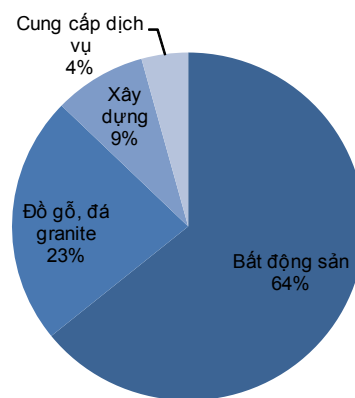
Sản phẩm, dịch vụ và thị trường

HAG chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực bất động sản và sản xuất phân phối đồ gỗ, đá granite. Trong 6 tháng đầu năm 2010, doanh thu từ kinh doanh bất động sản đạt 1,528 tỷ đồng, chiếm 64.2% tổng doanh thu, doanh thu từ hoạt động sản xuất và phân phối đồ gỗ, đá granite đạt 548 tỷ đồng (chiếm 23% tổng doanh thu), doanh thu từ hoạt động xây dựng đạt 201.5 tỷ đồng, chiếm 8.5% tổng doanh thu và doanh thu cung cấp dịch vụ đạt 103.4 tỷ đồng, chiếm 4.3% tổng doanh thu.

Chiến lược phát triển

- Ưu tiên trồng, khai thác và chế biến cao su với quy mô 51,000ha tại Tây Nguyên, Lào và Campuchia;
- Ưu tiên khai thác và chế biến khoáng sản với quy mô 60 triệu tấn quặng sắt;
- Tiếp tục khai thác lợi thế cạnh tranh trong ngành bất động sản để duy trì vị trí công ty bất động sản số 1 tại Việt Nam, mỗi năm đưa ra thị trường khoảng 2,000 căn hộ;
- Xây dựng và kinh doanh thủy điện với quy mô 420MW;
- Các ngành truyền thống như đồ gỗ, đá granite cùng với các ngành nghề hỗ trợ khác như xây dựng sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc tạo lợi thế cạnh tranh cho ngành bất động sản.

Cơ cấu doanh thu 6 tháng đầu năm 2010



Nguồn: HAG

Hoạt động Cty	Ngày GD không hưởng quyền	Tổng tiền/1 cp (đồng)	Năm tài chính
Chia cổ tức bằng tiền mặt	NA	1,000	2010
Cơ cấu sở hữu vào 16/8/2010		Số lượng cổ phiếu	%
Đội ngũ quản lý		165,276,758	56.6%
NĐTNN		81,616,350	28.0%
Cổ đông khác		45,115,299	15.5%
Thông tin liên hệ			
Trụ sở	Quốc lộ 14, xã Chưhrông, TP Pleiku, Gia Lai		
Điện thoại	(84.59) 3 820 012		
Fax	(84.59) 3 820 555		
Website	www.hagl.com.vn		
Vốn điều vào ngày 30/6/2010	2,925,206,970,000 đồng		

SWOT

Điểm mạnh

- Có một quỹ đất sạch lớn được mua với giá rẻ cách đây vài năm trước;
- Chi phí xây dựng thấp hơn khoảng 30% so với các công ty khác trong ngành bất động sản do có sẵn nguồn lực bên trong;
- Có đội ngũ lãnh đạo năng động và thương hiệu nổi tiếng gắn liền với tên tuổi đội bóng lớn trong nước.

Điểm yếu

- Tỷ lệ nợ vay khá cao;
- Cơ cấu công ty phức tạp do có tới 23 công ty con.

Cơ hội

- Nhu cầu về căn hộ được dự báo vẫn còn rất lớn.

Thách thức

- Tình hình bất động sản đóng băng trong thời gian qua và có khả năng sẽ vẫn còn tiếp tục trong thời gian tới;
- Không có nhiều kinh nghiệm trong việc phát triển mảng thủy điện và khai thác quặng sắt;
- Nhu cầu vốn lớn để phát triển các ngành nghề kinh doanh mới trong những năm tới.

	Tên và chức danh	Trình độ chuyên môn
Hội đồng quản trị	Đoàn Nguyên Đức - Chủ tịch HĐQT	NA
	Nguyễn Văn Sự - Thành viên HĐQT	Cử nhân kinh tế
	Đoàn Nguyên Thu - Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
	Nguyễn Văn Minh - Thành viên HĐQT	Kỹ sư nông nghiệp
	Lê Hùng - Thành viên HĐQT	Đại học
Ban Kiểm soát	Võ Thị Huyền Lan - Thành viên HĐQT	Thạc sĩ kinh tế
	Trần Việt Anh - Thành viên HĐQT	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
	Trần Văn Vui - Trưởng Ban Kiểm soát	Đại học Bách khoa
Ban Giám đốc	Hồ Thị Kim Nga - Thành viên Ban Kiểm soát	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
	Nguyễn Văn Tồn - Thành viên Ban Kiểm soát	Kiểm toán viên
	Nguyễn Văn Sự - Tổng giám đốc	Cử nhân kinh tế
	Nguyễn Văn Minh - Phó tổng giám đốc	Kỹ sư nông nghiệp
	Đoàn Nguyên Thu - Phó tổng giám đốc	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
	Trà Văn Hàn - Phó tổng giám đốc	Trung cấp kinh tế
	Lê Văn Rõ - Phó tổng giám đốc	NA
	Võ Trường Sơn - Phó tổng giám đốc	NA

Nguồn - HAG

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

BÁO CÁO CẬP NHẬT

Thứ tư, ngày 18 tháng 08 năm 2010

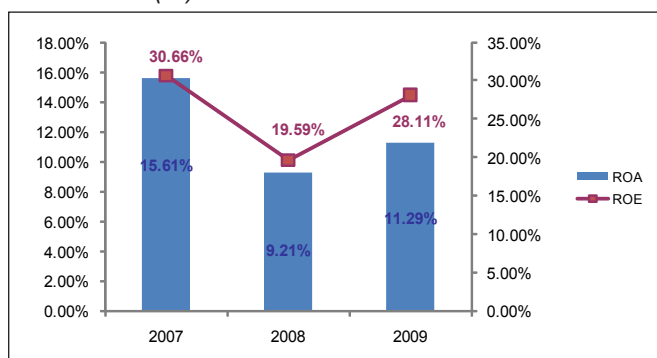
Đơn vị: triệu đồng

Bảng cân đối kế toán năm	2007	2008	2009
Tài sản ngắn hạn	4,011,681	4,524,793	7,403,555
Tiền & các khoản đương tiền	1,290,908	531,085	1,944,229
Đầu tư ngắn hạn	115,203	-	157,571
Các khoản phải thu	1,117,126	1,984,810	2,956,114
Hàng tồn kho	1,370,091	1,852,154	2,213,151
Tài sản ngắn hạn khác	118,353	156,743	132,490
Tài sản dài hạn	2,323,140	4,346,768	4,792,656
Các khoản phải thu dài hạn	1,800	-	-
Tài sản cố định	705,583	1,870,421	2,517,309
Bất động sản đầu tư	-	-	-
Đầu tư dài hạn	1,306,447	2,090,737	2,061,446
Tài sản dài hạn khác	309,310	385,609	213,901
Lợi thế thương mại	-	-	-
Tổng tài sản	6,334,821	8,871,560	12,196,211
Nợ phải trả	2,700,106	4,672,354	7,068,557
Nợ ngắn hạn	1,776,243	2,535,178	3,644,842
Nợ dài hạn	923,863	2,137,176	3,423,714
Vốn chủ sở hữu	3,402,401	3,747,497	4,711,500
Vốn chủ sở hữu	3,389,054	3,728,928	4,694,915
Nguồn vốn khác & Quỹ	13,347	18,569	16,585
Lợi ích của cổ đông thiểu số	232,314	451,709	416,154
Tổng nguồn vốn	6,334,821	8,871,560	12,196,211
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	2007	2008	2009
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	(1,526,417)	(539,275)	1,083,311
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	(399,405)	(1,683,471)	(1,672,920)
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	3,084,505	1,305,911	2,002,752
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	1,158,682	(916,835)	1,413,144
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	132,797	1,290,908	531,085
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-	2,655	-
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	1,291,480	376,728	1,944,229
Tốc độ tăng trưởng (%)	2007	2008	2009
Tốc độ tăng trưởng doanh thu	207.08%	18.43%	132.11%
Tốc độ tăng trưởng LN trước thuế	660.20%	15.69%	73.28%
Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	660.25%	22.98%	68.15%
Kế hoạch kinh doanh năm 2010			
Doanh thu (triệu đồng)			5,638,000
Tăng trưởng so với năm 2009 (%)			29%
Lợi nhuận trước thuế (triệu đồng)			2,681,000
Tăng trưởng so với năm 2009 (%)			54%

Các chỉ tiêu liên quan đến định giá	18/08/2010		
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	292,008,407		
Thị giá	75,000		
Vốn hóa thị trường (triệu đồng)	21,900,631		
	2007	2008	2009
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	119,956,388	179,814,501	270,465,458
Số lượng CP đang lưu hành bình quân	38,748,600	119,956,388	178,016,825
EPS (đồng)	15,479	5,838	6,678
P/E	4.85	12.85	11.23
EV/EBITDA	24.54	23.38	13.85
BVPS (đồng)	27,658	20,115	17,009
P/B	2.71	3.73	4.41
Doanh thu/ 1 cp (đồng)	40,983	15,679	24,522
Giá/doanh thu	1.83	4.78	3.06
DPS (đồng)	-	-	1,500
Cổ tức/Giá	0.00%	0.00%	2.00%
Cổ tức/LN sau thuế	0%	-	0.22
Hiệu quả hoạt động	2007	2008	2009
Vòng quay các khoản phải thu	3.19	1.75	2.21
Vòng quay hàng tồn kho	1.10	0.61	1.16
Vòng quay các khoản phải trả	3.14	1.83	6.60
Vòng quay tổng tài sản	0.41	0.25	0.41
Khả năng thanh khoản	2007	2008	2009
Hệ số thanh toán hiện hành	2.26	1.78	2.03
Hệ số thanh toán nhanh	1.49	1.05	1.42
Hệ số thanh toán bằng tiền	0.79	0.21	0.58
Khả năng sinh lời (%)	2007	2008	2009
Lợi nhuận biên gộp	37.59%	47.33%	45.97%
Lợi nhuận biên trước thuế	54.77%	53.50%	39.94%
Lợi nhuận biên sau thuế	37.77%	37.24%	27.23%
ROA	15.61%	9.21%	11.29%
ROE	30.66%	19.59%	28.11%
Phân tích Dupont	2007	2008	2009
Lợi nhuận biên sau thuế	37.77%	37.24%	27.23%
Vòng quay tổng tài sản	0.41	0.25	0.41
Tổng tài sản/Vốn chủ sở hữu	1.96	2.13	2.49
ROE	30.66%	19.59%	28.11%
Cơ cấu vốn	2007	2008	2009
Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.79	1.25	1.50
Nợ/Tổng tài sản	0.43	0.53	0.58

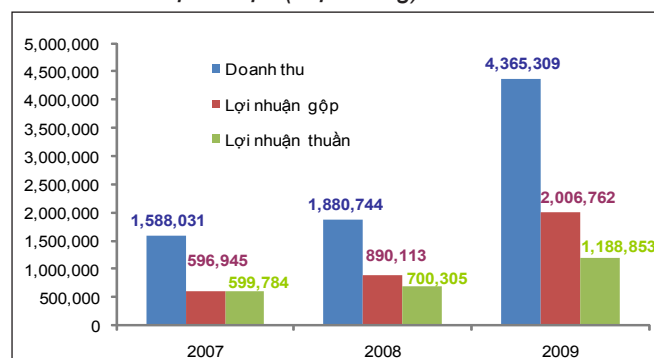
Nguồn - HAG, HSC

ROA - ROE (%)



Nguồn - HAG, HSC

Doanh thu - Lợi nhuận (triệu đồng)



Nguồn - HAG, HSC

Đơn vị tính: Triệu đồng

Bảng cân đối kế toán quý	Q4 2008	Q1 2009	Q2 2009	Q3 2009	Q4 2009	Q1 2010	Q2 2010
Tài sản ngắn hạn	4,524,793	4,450,239	4,990,491	5,340,035	7,403,555	8,081,863	8,262,293
Tiền & các khoản đương tiền	531,085	456,243	548,722	597,202	1,944,229	1,345,534	1,224,547
Đầu tư ngắn hạn	-	-	-	-	157,571	81,783	81,783
Các khoản phải thu	1,984,810	1,738,791	2,157,290	2,483,114	2,956,114	4,378,687	3,970,558
Hàng tồn kho	1,852,154	2,091,547	2,095,497	2,109,679	2,213,151	2,099,128	2,791,480
Tài sản ngắn hạn khác	156,743	163,657	188,982	150,040	132,490	176,731	193,926
Tài sản dài hạn	4,346,768	4,573,793	4,462,601	4,906,125	4,792,656	4,794,376	6,203,105
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-	-	-	-
Tài sản cố định	1,870,421	1,795,979	2,027,440	2,360,275	2,517,309	2,802,672	3,334,868
Bất động sản đầu tư	-	-	-	-	-	-	-
Đầu tư dài hạn	2,090,737	2,368,141	2,204,214	2,316,649	2,061,446	1,786,730	2,681,704
Tài sản dài hạn khác	385,609	409,674	230,947	229,201	213,901	204,974	186,534
Lợi thế thương mại	-	-	-	-	-	-	-
Tổng tài sản	8,871,560	9,024,032	9,453,093	10,246,161	12,196,211	12,876,239	14,465,398
Nợ phải trả	4,672,354	4,816,301	5,081,961	5,287,439	7,068,557	7,274,332	7,039,231
Nợ ngắn hạn	2,535,178	2,535,392	2,255,182	2,769,148	3,644,842	4,457,543	3,790,211
Nợ dài hạn	2,137,176	2,280,910	2,826,779	2,518,291	3,423,714	2,816,790	3,249,020
Vốn chủ sở hữu	3,747,497	3,711,850	3,981,657	4,545,774	4,711,500	5,168,774	6,939,722
Vốn chủ sở hữu	3,728,928	3,692,305	3,964,267	4,532,716	4,694,915	5,137,058	6,904,507
Nguồn vốn khác & Quỹ	18,569	19,544	17,391	13,058	16,585	31,716	35,215
Lợi ích của cổ đông thiểu số	451,709	495,881	389,474	412,949	416,154	433,133	486,445
Tổng nguồn vốn	8,871,560	9,024,032	9,453,093	10,246,161	12,196,211	12,876,239	14,465,398

Báo cáo KQ hoạt động kinh doanh quý	Q4 2008	Q1 2009	Q2 2009	Q3 2009	Q4 2009	Q1 2010	Q2 2010
Doanh thu thuần	284,809	909,282	1,138,572	1,229,855	1,087,599	1,192,641	1,188,270
Giá vốn hàng bán	157,852	430,274	663,093	631,353	633,826	576,198	582,289
Lợi nhuận gộp	126,957	479,007	475,479	598,502	453,773	616,443	605,981
Thu nhập thuần từ hoạt động tài chính	(21,053)	(51,362)	(24,172)	(37,567)	99,051	160,326	175,005
Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp	40,310	54,261	67,904	82,108	66,666	73,507	80,704
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	65,594	373,385	383,403	478,827	486,158	703,262	700,282
Lợi nhuận từ các hoạt động khác	(3,136)	(14,005)	28,707	1,720	5,309	(6,308)	3,681
Lợi nhuận trước thuế	62,459	359,380	412,110	480,547	491,467	696,954	703,963
Lợi nhuận sau thuế	56,591	272,982	321,180	342,660	350,078	538,415	509,810
LN sau thuế của cổ đông công ty mẹ	42,704	239,199	297,529	320,474	331,651	509,461	509,810

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi HSC hoặc một trong các chi nhánh để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài. Các thông tin trong báo cáo được HSC xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty, HSC không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Giá cả và các công cụ tài chính có thể thay đổi mà không báo trước. HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này.

Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Cán bộ của HSC có thể có các lợi ích tài chính đối với các chứng khoán và các công cụ tài chính có liên quan được đề cập trong báo cáo. Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu cung cấp những thông tin khái quát. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá chứng khoán luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Các công cụ tài chính được đề cập trong báo cáo có thể sẽ không phù hợp với tất cả nhà đầu tư. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình bằng cách tham khảo các nhà tư vấn tài chính độc lập nếu cần thiết và dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này.



TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 1, 2 & 3, Tòa nhà Capital Place
6 Thái Văn Lung, Quận 1, TPCHM
T : (+84 8) 3 823 3299
F : (+84 8) 3 823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

6 Lê Thánh Tông
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
T : (+84 4) 3 933 4693
F : (+84 4) 3 933 4822

E: infor@hsc.com.vn **W**: www.hsc.com.vn